

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 411/2018/HS-PT
Ngày 18-9-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Thao
2. Ông Phan Văn Liệt

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 348/HSPT ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Trọng H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng H, sinh ngày 13/7/1979; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; thường trú: 665 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Bắc và bà Đoàn Thị Dậu; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 02/4/2018 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/4/2018, Nguyễn Trọng H điều khiển xe mô tô hiệu Liberty biển số 59L1-467.38 đi lòng vòng khu vực Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nhà đường T, Phường R, Quận 6 Nguyễn Trọng H phát hiện nhà mở cửa, không người trông coi nên Nguyễn Trọng H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nguyễn Trọng H dựng xe trước cửa đi vào nhà, lên lầu 2 thấy cuối giường phòng ngủ để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus 64Gb màu trắng hồng. Nguyễn Trọng H lấy điện thoại, tắt nguồn bỏ vào túi sau bên trái. Lúc này Nguyễn Trọng H nghe tiếng la dưới lầu, Hiếu lấy điện thoại bỏ lại đầu giường và định tẩu thoát thì bị phát hiện và bị bắt giữ đưa đến công an Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Vụ việc chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 6 thụ lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng H khai nhận hành vi như trên.

Ngày 06/4/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus 64 Gb có trị giá 6.500.000 đồng.

Tại Bản án số 57/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Hiếu phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 09/7/2018 bị cáo Nguyễn Trọng H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cho rằng bản án sơ thẩm xét xử đúng người đúng tội không oan sai. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết giảm nhẹ và đã nhận định: việc Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là chưa đúng vì tài sản trong vụ án này được thu hồi nên thuộc trường hợp “phạm tội lần đầu nhưng chưa gây thiệt hại” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51, không phải bị cáo “bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”; Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 là có sự thiếu sót. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Trần Thị Mỹ Hiền 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus 64 Gb, với trị giá là 6.500.000 đồng. Với hành vi này của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Bị cáo có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là chưa đúng vì: bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, tài sản được thu hồi nên thuộc trường hợp “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51, không phải trường hợp bị

cáo “bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”. Đồng thời, bị cáo phạm tội “lừa đảo và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có phần thiếu sót. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Hiếu, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Trọng H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 6; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 6; (2)
- TAND Quận 6; (1)
- Công an Quận 6; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam